

Số: 39/2018/QĐST-DS

Hoài Đức, ngày 26 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 342, 355, 471, 474 và 476 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST- DSST ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NH TMCP AC

Địa chỉ: Số 442 NNTMK, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thủy, Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ 3 - Phòng quản lý nợ. (Theo giấy ủy quyền số 277/UQ – CNTL. 18 ngày 12/2/2018 của Ngân hàng Thương mại Á Châu.). Bà Thủy ủy quyền lại cho anh Cung Công Đức, Nhân viên xử lý nợ. (Theo giấy ủy quyền số 622/UQ – CNTL - 18 ngày 19/6/2018 của Ngân hàng Thương mại Á Châu.)

Bị đơn:

Ông N.D.C, sinh năm 1959 (chết năm 2017);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông N.D.C:

1. Bà T.T.H, sinh năm 1961;

2. Anh N.D.N, sinh năm 1985;

3. Chị N.T.T, sinh năm 1982;

Đều trú tại: Xóm MK, xã LP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị N.T.T, sinh năm 1982;

Trú tại: Xóm TP, xã LP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Chị N.T.T ủy quyền cho anh N.D.N theo Giấy ủy quyền ngày 23/7/2018 tại Văn phòng Công chứng Đầm Sen, địa chỉ: Số 277 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh)

Anh N.D.N, sinh năm 1985;

Chị N.T.N.M, sinh năm 1988;

Đều trú tại: Xóm MK, xã LP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Chị Nguyễn Thị Ngọc Mai ủy quyền cho anh N.D.N theo Giấy ủy quyền ngày 23/7/2018 tại Văn phòng Công chứng Đầm Sen, địa chỉ: Số 277 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh)

Cháu N.D.K.H, sinh năm 2007;

Cháu N.D.T, sinh năm 2010;

Đều trú tại: Xóm MK, xã LP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

(Người đại diện theo pháp luật của cháu N.D.K.H và cháu N.D.T là anh N.D.N và chị N.T.N.M - bố mẹ đẻ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác nhận cụ N.D.Đ(chết năm 1994), cụ N.T.T(chết năm 2003).

Xác nhận Ông N.D.C (đã chết năm 2017)

Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của ông Cần gồm. Bà T.T.H, chị N.T.T, anh N.D.N.

Bà T.T.H, anh N.D.N và chị N.T.T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số G.V.M.CN.334.210716 ngày 22/7/2016 tổng số tiền tính đến hết ngày 10/9/2018 là: 2.216.271.233 đ (Hai tỷ hai trăm mười sáu triệu hai trăm bảy mươi một nghìn hai trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là: 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng đồng); lãi trong hạn là: 12.341.096 đ (Mười hai triệu ba trăm bốn mươi một nghìn không trăm chín mươi sáu đồng); lãi quá hạn là: 203.930.137 đ (Hai trăm linh ba triệu chín trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi bảy đồng);

Kể từ ngày 11/9/2018, bà T.T.H, anh N.D.N và chị N.T.T tiếp tục phải trả lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số G.V.M.CN.334.210716 ngày 22/7/2016 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu với ông N.D.C và bà T.T.H cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

Trong trường hợp Bà T.T.H, anh N.D.N và chị N.T.T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ là:

Quyền sử dụng 392,5 m² đất ở lâu dài và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 229, tờ bản đồ số 04 xã La Phù. Địa chỉ thửa đất: Xóm Minh Khai, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 529754, số vào sổ 00899 QSDĐ/205QĐ/UB do UBND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/01/2003 cho hộ ông N.D.C.

Những người đang ở hoặc đang sinh sống trên tài sản thế chấp phải di chuyển ra khỏi tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bà T.T.H, anh N.D.N và chị N.T.T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 38.162.000đ (Ba mươi tám triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng), trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2010/0008168 ngày 05/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo , kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Cơ quan THADS.H.Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung